TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **212**/2022/QĐST-DS	*Quận 8, ngày 31 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Tuyết bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Minh Tường.

Thư ký phiên họp: Bà Bùi Thị Mỹ Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Phan Xuân Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: **66**/2021/TLST-DS ngày 16 tháng 3 năm 2021 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: **114**/2022/QĐST-DS-MPH ngày 20 tháng 5 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà **Huỳnh Thị N,** sinh năm 1988 (sau đây gọi tắt là Bà N);

Địa chỉ thường trú (hộ khẩu thường trú): Số D đường Đ, Phường N, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh;

Địa chỉ liên lạc: Số E đường F, Phường I, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo nội dung đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 27 tháng 01 năm 2021 và quá trình tố tụng giải quyết việc dân sự, người yêu cầu là bà N trình bày:

Bà N và ông Trần Hùng M, sinh năm 1988 (sau đây gọi tắt là ông M) kết hôn và chung sống vợ chồng với nhau từ năm 2014, được Ủy ban nhân dân phường A, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ cấp Giấy chứng nhận kết hôn số: 36/2014 Quyển số: 01/2014 ngày 24 tháng 9 năm 2014. Bà N và ông M có 01 (Một) người con chung tên là Trần Huỳnh Thiên Kh, giới tính: Nữ, sinh ngày 10 tháng 9 năm 2017.

Vào khoảng cuối năm 2017 giữa Bà N và ông M có phát sinh mâu thuẫn nên ông M đã bỏ nhà đi đâu không rõ tin tức và đã biệt tích từ cuối năm 2017 cho đến nay.

Bà N đã nhiều lần tìm kiếm ông M nhưng không biết hiện nay ông M đang ở đâu và cũng không biết được thông tin gì về ông M. Bà N đã đăng tin nhắn tìm ông M trên báo cho đến nay cũng không có kết quả, không biết được tin tức gì về ông M.

Ông M có nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích tại địa chỉ: Số K đường L, Phường N, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Cha ruột và mẹ ruột của ông M hiện nay ở đâu thì Bà N không biết, từ đầu năm 2018 đến nay Bà N không liên lạc với cha và mẹ của ông M và cũng không biết được tin tức gì của họ; ông M không có anh, chị, em ruột và không còn người thân thích nào khác.

Do ông M đã biệt tích 02 (Hai) năm liền trở lên mà không rõ tin tức là còn sống hay đã chết nên Bà N đã làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xem xét tuyên bố một người mất tích đối với ông M, căn cứ theo quy định tại Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Lý do mà bà N yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất tích đối với ông M là để bổ túc hồ sơ khởi kiện ly hôn với ông M.

Công an Phường N, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xác nhận: "*Ông Trần Hùng M, sinh năm 1988, có HKTT tại số K đường L, Phường N, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng không thực tế cư trú tại địa phương đã bán nhà đi khỏi địa phương từ tháng 01 năm 2018, không rõ đi đâu*".

Tại phiên họp:

Bà N vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án tuyên bố ông M mất tích.

Bà N xác nhận và cam đoan là giữa bà và ông M không có tài sản chung.

Bà N không yêu cầu về người quản lý tài sản của ông M vì ông M không có tài sản.

Chủ tọa phiên họp đã công bố các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý đến phiên họp hôm nay, Thẩm phán và Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và tuân theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự khi tiến hành giải quyết việc dân sự. Bà N đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích của Bà N, xác nhận của Công an Phường N, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đã đảm bảo thủ tục đúng theo quy định của pháp luật. Căn cứ khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự, đề nghị Tòa án tuyên bố mất tích đối với ông M, sinh năm 1988 và buộc bà N phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự này được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 8 nhận định:

[1] Về tố tụng: Quyền yêu cầu giải quyết việc dân sự, quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Ông M là chồng hợp pháp của bà N có Giấy chứng nhận kết hôn. Do ông M biệt tích 02 (Hai) năm liền trở lên mà không có tin tức xác thực là còn sống hay đã chết; trước khi biệt tích ông M có nơi cư trú cuối cùng tại địa chỉ số K đường L, Phường N, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 387 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 68 của Bộ Luật Dân sự năm 2015; đây là việc dân sự về "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích", nên bà N có quyền yêu cầu Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh có thẩm quyền giải quyết việc dân sự tuyên bố một người mất tích đối với ông M.

[2] Về nội dung yêu cầu của đương sự:

Theo nội dung đơn yêu cầu, lời khai (lời trình bày) của bà N, xác nhận của Công an Phường N, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, đã đủ căn cứ để xác định: Ông M có nơi cư trú cuối cùng tại địa chỉ số K đường L, Phường N, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh trước khi biệt tích vào tháng 01 năm 2018.

Bà N có đăng tin tìm kiếm ông M trên Báo Sài Gòn Giải Phóng phát hành trong 03 (Ba) ngày: Chủ nhật ngày 22 tháng 11 năm 2020, thứ hai ngày 23 tháng 11 năm 2020 và thứ năm ngày 26 tháng 11 năm 2020 nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc ông M còn sống hay đã chết. Căn cứ vào lời khai của bà N, xác nhận của Công an Phường N, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đã xác định được thời điểm có tin tức cuối cùng về ông M là vào tháng 01 năm 2018.

Do không xác định được ngày có tin tức cuối cùng về ông M mà chỉ xác định vào tháng 01 năm 2018 là thời điểm biết được tin tức cuối cùng của người bị yêu cầu tuyên bố mất tích là ông M; căn cứ vào khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015, Tòa án xác định thời điểm có tin tức cuối cùng về ông M là vào tháng 01 năm 2018.

Sau khi thụ lý đơn yêu cầu của bà N, Tòa án nhân dân Quận 8 đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với ông M. Thông báo này đã được đăng, phát trên các phương tiện thông tin đại chúng, cụ thể: Đã được đăng tin tìm kiếm người bị tuyên bố mất tích đối với ông M trên báo Thanh Niên phát hành trong 03 (Ba) số liên tiếp là số 137 (9277) ngày 17 tháng 5 năm 2021, số 138 (9278) ngày 18 tháng 5 năm 2021 và số 139 (9279) ngày 19 tháng 5 năm 2021; đã được phát sóng thông báo tìm kiếm 03 (Ba) lần trong 03(Ba) ngày liên tiếp trên Đài truyền hình Việt Nam kênh VTV9 trong các ngày 20, 21 và 22 tháng 5 năm 2021; được đăng tin tìm kiếm trên Cổng thông tin điện tử Thành phố Hồ Chí Minh và Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc ông M, sinh năm 1988 là còn sống hay đã chết.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để xác định ông M đã biệt tích 02 (Hai) năm liền trở lên tính từ tháng 01 năm 2018 đến ngày Bà N nộp đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất tích đối với ông M; mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc ông M còn sống hay đã chết, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015, nên yêu cầu tuyên bố một người mất tích của bà N đối với ông M là có cơ sở xem xét để chấp nhận.

[3] Xét yêu cầu của bà N về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố ông M mất tích là có căn cứ, phù hợp với các quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội; tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà N tuyên bố ông M mất tích. Đề nghị này phù hợp với nhận định của Tòa án, nên yêu của bà N được Tòa án chấp nhận.

Về quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích: Bà N xác nhận và cam đoan là giữa bà và ông M không có tài sản chung; bà N không yêu cầu về quản lý tài sản của ông M vì ông M không có tài sản, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà N phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, Điều 36, Điều 48, khoản 2 Điều 67, khoản 4 Điều 143, khoản 1 Điều 149, các Điều 150, 361, 367, 369, 370, 371, 372, 387, 388 và 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các khoản 1 và 3 Điều 68; khoản 2 Điều 147 và Điều 148 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Huỳnh Thị N.

Tuyên bố ông Trần Hùng M, sinh năm 1988 có nơi cư trú cuối cùng tại địa chỉ số K đường L, Phường N, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh mất tích từ ngày 02 tháng 02 năm 2020.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Buộc bà Huỳnh Thị N phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng); được trừ vào số tiền mà bà Huỳnh Thị N đã nộp tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2019/0046042 ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Huỳnh Thị N đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị :

Bà Huỳnh Thị N có quyền kháng cáo quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự này trong thời hạn 10 (Mười) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 có quyền kháng nghị quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự này trong thời hạn 10 (Mười) ngày, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- Đương sự (bà Huỳnh Thị N);
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 8;
- Tòa án nhân dân Tp.Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp.Hồ Chí Minh;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8;
- Uỷ ban nhân dân Phường N, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu Văn phòng và hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Minh Tường